

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2019/HS-ST
Ngày: 26-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Đoan Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Hoà và Ông Đặng Văn Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2019/HSST ngày 05 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Công T, sinh ngày 25 tháng 9 năm 1996; sinh, trú quán: Thôn T 5 - xã Đại Tự - huyện Yên Lạc - tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/7/2019 đến ngày 17/7/2019 được tại ngoại. Hiện đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- + Anh Trần Quốc T1, sinh năm 1993 (vắng mặt);
- + Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1991 (vắng mặt);
- + Anh Nguyễn Công T3, sinh năm 1966 (vắng mặt);
- + Anh Đỗ Quang D, sinh năm 1995 (vắng mặt);
- + Anh Nguyễn Văn D1, sinh năm 1985 (vắng mặt);
- + Anh Trần Bá H, sinh năm 1996 (vắng mặt);
- + Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Đều cùng địa chỉ: Thôn V, xã Lý Nhân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Anh Nguyễn Tiến T4, sinh năm 1985; Trú tại: xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

+ Anh Lê Trọng T5, sinh năm 1983; Trú tại: thôn L, xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 18 giờ ngày 08/7/2019, Trần Quốc T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn K, Lê Tuấn T6, Đỗ Quang D, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Văn A, Nguyễn Công T3 ngồi uống bia tại quán bia ở thôn V, xã Lý Nhân, huyện Vĩnh Tường. Trong khi uống bia thì Trần Quốc T, Nguyễn Văn T1, K, T6, D, D1, A, T3 cùng nhau thống nhất góp tiền để trả tiền bia rồi đến quán Karaoke Max để hát và sử dụng ma túy. Cụ thể: Trần Quốc T góp số tiền 1.700.000đ, Nguyễn Văn T1 góp số tiền 1.500.000đ, D góp số tiền 400.000đ, D1 góp số tiền 500.000đ, Nguyễn Văn A góp số tiền 50.000đ, T3 góp số tiền 1.000.000đ. Tổng số tiền là 5.150.000đ (Năm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng). Toàn bộ số tiền này do Nguyễn Văn T1 cầm. Khi uống bia gần xong Trần Quốc T gọi điện cho Trần Bá H để rủ H đến quán Karaoke Max để hát, H đồng ý. Khi uống bia xong thì Nguyễn Văn T1 đưa cho Lê Tuấn T6 số tiền 400.000đ để T6 trả tiền uống bia. Sau đó Trần Quốc T và T6 đi đến quán Karaoke Max để hát. Tại đây Trần Quốc T và T6 gặp Trần Bá H tại cửa quán rồi cùng vào trong quán Karaoke Max và được Hoàng Công T (là nhân viên của quán) hướng dẫn lên phòng 303. Một lúc sau thì T3, D, K, A, D1 đến phòng 303 để hát, cùng lúc này V (chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) và Trần Thị Diễm T7, sinh năm 1999, trú tại xã P, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang là nữ nhân viên của quán đi vào phòng 303 để phục vụ. Trần Quốc T đi ra ngoài hành lang tầng 3 của quán gọi T đang ở tầng 1 lên gặp T. Tại đây, Trần Quốc T có nói với T "để cho anh nửa chỉ ke", ý của Trần Quốc T là bảo T bán cho T nửa chỉ ma túy Ketamin, T đồng ý và nói giá 2.300.000đ, Trần Quốc T nói với T là lát sẽ đưa tiền sau. T bảo Trần Quốc T đợi tí T sẽ mang lên phòng cho, sau đó Trần Quốc T quay lại phòng hát cùng mọi người. Một lúc sau, khi Trần Quốc T đang ngồi ở ghế gần vị trí máy chọn bài hát thì T đi vào trong phòng 303, đến chỗ Trần Quốc T đang ngồi và đưa cho Trần Quốc T một túi ma túy Ketamine bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng. Trần Quốc T cầm túi ma túy T đưa rồi để túi ma túy ketamine ở trên mặt bàn. Sau đó có Dương Thị Ái L, sinh năm 1999, trú tại phường Bình Thạnh, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; Nguyễn Thị Thanh T8 sinh năm 1998,

trú tại xã Dị Nậu, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Nguyễn Thị P, sinh năm 1995, trú tại xã Đa Phúc, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Thị Như H2 sinh năm 2001, trú tại thị trấn Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang đều là nữ nhân viên của quán đi vào trong phòng 303 để phục vụ. Một lúc sau Nguyễn Văn T1 vào phòng 303 hát cùng mọi người, lúc này Trần Quốc T bảo Nguyễn Văn T1 đưa cho 2.300.000đ để trả tiền vừa mua ma túy. Nguyễn Văn T1 đưa cho Trần Văn T số tiền 2.500.000đ (gồm 05 tờ tiền Polime mệnh giá 500.000đ). Trần Quốc T cầm tiền rồi đi ra ngoài hành lang tầng 3 gọi T dưới tầng 1 lên gặp Trần Quốc T. Tại đây, Trần Quốc T đưa cho T số tiền 2.500.000đ (gồm 05 tờ tiền Polime mệnh giá 500.000đ). T cầm tiền Trần Quốc T đưa cất vào túi quần phía sau bên phải đang mặc và nói còn thừa 200.000đ T trả lại sau. Trần Quốc T đồng ý và bảo T cho mượn 01 chiếc đĩa sứ và bật lửa. T đồng ý và đi xuống tầng 1 bảo Quàng Văn H3, sinh năm 2003, trú tại xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (là người ở nhờ tại quán để đi xin việc) đem đĩa sứ và bật lửa vào phòng 303 cho T. Trần Quốc T đi vào trong phòng hát cùng mọi người thì H3 đem vào một chiếc đĩa sứ màu trắng, 06 chiếc bật lửa, 02 thẻ gắn sim điện thoại đã bóc sim đặt ở trên bàn rồi đi ra ngoài. Lúc này, V tự đi đến và đổ túi ma túy ketamine ra đĩa rồi dùng thẻ gắn sim điện thoại rằm nát ma túy ketamine rồi dùng bật lửa hơ ở đáy đĩa cho chín ma túy ketamine. Nguyễn Công T3 đưa cho V 01 tờ tiền Polime mệnh giá 100.000đ để cuộn thành 01 ống hút được giữ cố định bằng 02 vỏ đầu lọc điều thuốc lá loại 555. Sau khi V "xào" chín ma túy thì V là người sử dụng ma túy ketamine ở trên đĩa đầu tiên bằng hình thức hít qua ống hút cuộn bằng tờ tiền Polime mệnh giá 100.000đ, sau đó không ai bảo ai Trần Quốc T, T3, A, D, K, H, T6, T8, H2 tự đi đến và sử dụng ma túy ở trên đĩa bằng hình thức hít qua ống hút cuộn bằng tờ tiền Polime mệnh giá 100.000đ, D1 sử dụng bằng hình thức hít trực tiếp ma túy Ketamine bằng mũi nhưng không biết có hít được ma túy vào trong cơ thể không. Sau đó có thêm Lê Bảo D nữ nhân viên của quán vào phục vụ và Đỗ Chí T9 sinh năm 1990 trú tại thôn V, xã Lý Nhân được Nguyễn Văn T1 mời đến hát, Lê Bảo D và T9 không sử dụng ma túy. Đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày thì lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường đến kiểm tra phòng hát 303 của quán karaoke Max phát hiện Trần Quốc T, T3, A, D, K, H, T6, D1, T8, H2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Khi cơ quan Công an kiểm tra thì V, T7 là nhân viên quán không có mặt trong phòng.

Vật chứng thu giữ:

- Thu trên bàn kê tại vị trí đối diện cửa ra vào phòng hát 303 của quán Karaoke Max Club 01 chiếc đĩa sứ màu trắng hình tròn có kích thước 30 cm, trên đĩa sứ có 02 thẻ gắn sim (đã bóc bỏ sim gồm: 01 thẻ sim vinaphone và 01 thẻ sim viettel); 01 túi nilon màu trắng kích thước 3x3 cm có mép vuốt ở đầu,

một đầu được hàn kín bên trong không có gì; 01 túi nilon màu trắng kích thước 2x2 cm có mép vuốt ở đầu, một đầu được hàn kín bên trong không có gì; 01 túi nilon màu trắng đã bị cháy sun bên trong không có gì; 01 túi nilon màu trắng một cạnh đã bị cháy bên trong không có gì; 01 ống hút được cuộn bằng 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ được giữ cố định bằng 02 vỏ đầu lọc điều thuốc lá đường kính 0,6 cm, chiều dài 15 cm; 06 chiếc bật lửa (04 chiếc màu đỏ, 01 chiếc màu trắng, 01 chiếc màu tím) đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của: Quàng Văn H3 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 đã cũ; Nguyễn Văn A 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S10 và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1100 đã cũ; Đỗ Chí T9 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã cũ; Nguyễn Thị Thanh T7 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã cũ; Nguyễn Thị P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus đã cũ; Nguyễn Văn K 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X đã cũ; Nguyễn Văn T1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i đã cũ và số tiền 2.250.000đ (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng); Trần Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã cũ; Lê Tuấn T6 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã cũ; Đỗ Quang D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã cũ; Nguyễn Công T3 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7 đã cũ; Nguyễn Văn D1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S8 đã cũ.

Quá trình làm việc với cơ quan điều tra, Trần Quốc T và Hoàng Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào tối ngày 08/7/2019 như đã nêu trên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã thu giữ của T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0985.082.332; số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền T bán trái phép chất ma túy cho Tuấn ngày 08/07/2019 mà có.

Ngày 09/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, nơi làm việc của Hoàng Công T tại quán Karaoke Max Club ở khu B, thị trấn Tứ Trưng, huyện Vĩnh Tường. Kết quả khám xét: không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Về nguồn gốc số ma túy Hoàng Công T bán cho Trần Quốc T, T khai: Do trước đó T đã từng hai lần bán ma túy hộ cho Lê Trọng T5, sinh năm 1983 ở thôn L, xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường (là nhân viên quản lý nhân viên nữ của quán) và mỗi lần được T5 trả công là 500.000đ (T không nhớ là bán cụ thể thời gian nào, ở đâu, bán cho ai, lượng ma túy bao nhiêu và thu bao nhiêu tiền) nên sau khi Trần Quốc T hỏi mua ma túy của T, T sử dụng điện thoại có số thuê bao 0985.082.332 gọi vào số thuê bao 0868.601.289 của T5 và bảo T5 có khách

mua ma túy thì T5 nói ma túy để ở sau gương trên nhà vệ sinh tầng 5 của quán nên T đã lên lấy ma túy và đem bán cho Trần Quốc T như đã nêu trên. Việc T khai như trên thì T không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh và cũng không có người làm chứng.

Ngày 19/7/2019, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm số 14 gửi Tập đoàn Công nghiệp-Viễn thông quân đội (Viettel) đề nghị thu giữ lịch sử, danh sách và thời lượng các cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, cuộc gọi nhỡ, nội dung tin nhắn đã gửi, tin nhắn đến trong ngày 08/7/2019 của số thuê bao 0985.082.332 và 0868.601.289.

Ngày 16/8/2019, Tập đoàn Công nghiệp -Viễn thông Quân đội có Công văn số 2099/CNVTQĐ-TTKT về việc phúc đáp lệnh thu giữ số 14 ngày 19/7/2019 nêu rõ: *“Thông tin chủ thuê bao, bảng kê chi tiết các cuộc gọi đi, gọi đến của 02 số điện thoại 0985082332 và 0868601289 thời gian trong ngày 08/7/2019 bao gồm 05 trang giấy khổ A4 kèm theo. Tại thời điểm lấy số liệu (16/8/2019) trên hệ thống không còn lưu nội dung tin nhắn của 02 số điện thoại nêu trên theo thời gian yêu cầu trong ngày 08/7/2019.”*

Tên chủ thuê bao 0868.601.289 đăng ký là Lê Trọng T5 và tên chủ thuê bao 0985.082.332 đăng ký là Hoàng Công T.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành làm việc với Lê Trọng T5 nhưng T5 không thừa nhận bảo T bán hộ ma túy hai lần trước đó và cho T 500.000đ/01 lần bán hộ như T khai. T5 cũng không thừa nhận ngày 09/7/2019 bảo T lấy ma túy bán cho khách như T khai, T5 thừa nhận T có gọi điện thoại cho T5 nhưng chỉ là trao đổi về việc gọi nhân viên phục vụ của quán, không trao đổi về việc gì khác liên quan đến ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành đối chất giữa T và T5 nhưng T và T5 vẫn giữ nguyên lời khai. Do vậy, chưa có căn cứ xác định lời khai của T và chưa đủ căn cứ xem xét xử lý đối với T5.

Căn cứ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng trên, ngày 09/7/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường phối hợp cùng Trạm y tế thị trấn Vĩnh Tường đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của từng đối tượng, niêm phong theo quy định và ra Quyết định trưng cầu giám định gửi Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định xem trong mẫu nước tiểu có chất ma túy không? Nếu có thì là loại ma túy gì?

Ngày 11/7/2019, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1370/KLGD, xác định: *Tìm thấy Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Nguyễn Văn A, SN: 1984, trú tại thôn Vân Giang - xã Lý Nhân - huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc, ký hiệu*

M1 gửi giám định. Ketamine là chất ma túy nằm ở STT 35, Danh mục III, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Ngày 11/7/2019, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1371/KLGĐ, xác định: *Tìm thấy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Trần Văn T, SN: 1993, trú tại thôn V - xã Lý Nhân - huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc, ký hiệu M4 gửi giám định.* MDMA là chất ma túy nằm ở STT 27, Danh mục 1, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Ngày 11/7/2019, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1372/KLGĐ, xác định: *Tìm thấy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Lê Tuấn T6, SN: 1998, trú tại thôn V - xã Lý Nhân - huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc, ký hiệu M6 gửi giám định.*

Ngày 11/7/2019, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1373/KLGĐ, xác định: *Tìm thấy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Trần Bá H, SN: 1996, trú tại thôn V - xã Lý Nhân - huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc, ký hiệu M8 gửi giám định.*

Ngày 12/7/2019, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1375/KLGĐ, xác định: *Tìm thấy chất ma túy 3,4-methylenedioxymetamphenethylamine (MDMA) và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Thu P - sinh năm: 1995, trú tại xã Đa Phúc, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (ký hiệu M14) gửi giám định.* 3,4-methylenedioxymetamphenethylamine (MDMA) là chất ma túy nằm trong danh mục 1, STT 27, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Ngày 12/7/2019, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1376/KLGĐ, xác định: *Tìm thấy chất ma túy Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn K, sinh năm: 1989, trú tại thôn V- xã Lý Nhân - huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc (ký hiệu M5) gửi giám định.*

Ngày 12/7/2019, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1377/KLGĐ, xác định: *Tìm thấy chất ma túy 3,4-methylenedioxymetamphenethylamine (MDMA) và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Thị Thanh T8 - sinh năm: 1998, trú tại xã Hưng Hóa, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (ký hiệu M13) gửi giám định.*

Ngày 12/7/2019, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1378/KLGĐ, xác định: *Tìm thấy chất ma túy 3,4-methylenedioxymetamphenethylamine (MDMA) có trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn T1 - sinh năm: 1991, trú tại thôn V - xã Lý Nhân - huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc (ký hiệu M3) gửi giám định.*

Ngày 12/7/2019, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1379/KLGĐ, xác định: *Tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Thị Như H2, sinh năm: 2001, trú tại xã Vĩnh Viễn - Long Mỹ - Hậu Giang (ký hiệu M15) gửi giám định.*

Ngày 12/7/2019, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1380/KLGĐ, xác định: *Tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Công T3, sinh năm: 1996, trú tại thôn V- xã Lý Nhân - huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc (ký hiệu M9) gửi giám định.*

Ngày 12/7/2019, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1381/KLGĐ, xác định: *Tìm thấy chất ma túy Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là mẫu nước tiểu thu của Đỗ Quang D, sinh năm: 1995, trú tại thôn V- xã Lý Nhân - huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc (ký hiệu M7) gửi giám định.*

Ngày 12/7/2019, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1382A/KLGĐ, xác định: *Không phát hiện thấy thành phần các chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroine, Methamphetamine, MDMA, Ketamine, THC) trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là mẫu nước tiểu thu của Lê Bảo D, SN: 1996, trú tại: xã Xà Phiên - huyện Long Mỹ - tỉnh Hậu Giang (Ký hiệu M11) gửi giám định.*

Ngày 15/7/2019, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1393/KLGĐ, xác định: *Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroine, Methamphetamine; 3,4-methylenedioxymetamphenethylamine, Ketamine, THC) trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Đỗ Chí T9, SN: 1990, trú tại: thôn V- xã Lý Nhân - huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc (Ký hiệu M2) gửi giám định.*

Ngày 15/7/2019, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1394/KLGĐ, xác định: *Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine và MDMA trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn D1, sinh năm: 1985, trú tại thôn V- xã Lý Nhân - huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc (ký hiệu M10) gửi giám định.*

Ngày 15/7/2019, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1395/KLGD, xác định: *Tìm thấy chất ma túy MDMA trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là mẫu nước tiểu thu của Quàng Văn H3, sinh năm: 2003, trú tại: xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (ký hiệu M16) gửi giám định.*

Ngày 15/7/2019, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1396/KLGD, xác định: *Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroine, Methamphetamine; 3,4-methylenedioxymetamphenethylamine, Ketamine, THC) trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là mẫu nước tiểu thu của Dương Thị Ái L, SN: 1990, trú tại: Ấp Bình Thạnh, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (Ký hiệu M12) gửi giám định.*

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,0ml mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một hộp giấy, trên giáp lai có chữ ký của người tham gia giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Quốc T như đã nêu trên; Trần Quốc T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn K, Lê Tuấn T6, Đỗ Quang D, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Văn A, Nguyễn Công T3 đều khai nhận, do nẩy sinh ý định muốn sử dụng trái phép chất ma túy nên đã cùng nhau góp tiền để trả tiền bia, đi hát và mua ma túy sử dụng; Trần Bá H khai nhận được Trần Quốc T rủ đi hát, khi thấy trong phòng hát có ma túy thì tự ý sử dụng, không được ai mời, rủ rê, lôi kéo sử dụng ma túy; Nguyễn Thị Thanh T8 và Nguyễn Thị Như H1 đều khai nhận, trong quá trình phục vụ phòng hát thấy có ma túy nên tự ý sử dụng, không được ai mời, rủ rê, lôi kéo sử dụng ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 82/CT-VKSVT ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Hoàng Công T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Công T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Công T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nhận tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung: Bị cáo Hoàng Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng hơn 18h00 ngày 08/7/2019, do nảy sinh mục đích muốn sử dụng trái phép chất ma túy nên Trần Quốc T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn K, Lê Tuấn T6, Đỗ Quang D, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Văn A, Nguyễn Công T3 đều trú tại thôn V, xã Lý Nhân, huyện Vĩnh Tường đã cùng nhau góp tiền để trả tiền bia, đi hát và mua ma túy sử dụng. Tổng số tiền các đối tượng góp được là 5.150.000đ (Năm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng). Sau đó cả nhóm đi hát tại phòng 303 của quán Karaoke Max Club ở khu B, thị trấn Tứ Trưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại đây, khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Trần Quốc Tuấn đã hỏi và mua được của Hoàng Công T (là nhân viên của quán) 2.300.000đ chất ma túy (Ketamine). Sau đó các đối tượng trên cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy đến khoảng 21h50 cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường kiểm tra, phát hiện.

Hành vi của Hoàng Công T đã đủ yếu tố để cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Do vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3]. Xét tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Ma túy là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn xã hội. Ketamine là một chất ma túy cực độc gây ảo giác hoang tưởng cho người sử dụng, làm huỷ hoại sức khỏe, suy giảm giống nòi, gây suy thoái đạo đức, lối sống, nhân phẩm của con người. Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật, giết

người...Do vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong tình hình hiện nay.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi của mình là phạm pháp nhưng do tham lam tư lợi đã thực hiện hành vi phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử cũng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đó là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung, xét thấy: Bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản riêng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Đối với việc T khai nhận trước ngày 08/7/2019 đã bán ma túy hộ Lê Trọng T5 hai lần và được T5 cho số tiền 500.000đ/1 lần bán hộ và ngày 08/7/2019 đã bán hộ ma túy cho T5, sau đó bị phát hiện như nêu trên. Cơ quan CSĐT công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng đến nay chưa xác định được lời khai của T là chính xác nên không có căn cứ xử lý đối với T5 và xử lý đối với T về các hành vi bán ma túy trước ngày 08/7/2019 như T khai.

Trong vụ án này có đối tượng Trần Quốc T là người đứng ra mua ma túy của T. Quá trình điều tra, xác định được mục đích Trần Quốc T mua ma túy của T là để T, Nguyễn Văn T1, K, T6, D, D1, A, T3 cùng nhau sử dụng do đã thống nhất với nhau tại quán bia, ngoài ra T không có mục đích gì khác. Việc T mua ma túy thì không có ai phân công, chỉ đạo, Tuấn không có mục đích tổ chức cho các bạn của T sử dụng ma túy. Việc T gọi điện mời Trần Bá H để rủ H đi hát tại quán Karaoke Max chứ T không có mục đích rủ H sử dụng trái phép chất ma túy, sau đó H sử dụng ma túy ketamin là do tự H sử dụng không có ai rủ rê, lôi kéo nên Cơ quan CSĐT công an huyện Vĩnh Tường không xem xét xử lý mà chỉ giáo dục, nhắc nhở đối với T. Quá trình điều tra xác định T đã sử dụng trái phép chất ma túy ketamine phòng 303 của quán Karaoke Max ngày 08/07/2019, Công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Quốc T về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn T1 là người tham gia hát tại phòng hát 303 thuộc quán karaoke Max vào tối ngày 08/7/2019, T1 không rủ rê, lôi kéo ai sử dụng trái phép chất ma túy, không sử dụng trái phép chất ma túy và không tổ chức sử

dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên trước đó T1 cũng đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy MDMA (thuốc lắc) tại xã Thượng Trưng, huyện Vĩnh Tường, nhưng T1 không nhớ cụ thể vào thời gian nào, ở đâu, với ai. Công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T1 về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định pháp luật. Đối với việc T1 cầm tiền do T1 và các bạn góp khi uống bia vào chiều ngày 08/7/2019 mục đích để trả tiền bia và đi hát Karaoke sử dụng ma túy nhưng quá trình điều tra xác định T1 và các bạn góp tiền cùng thống nhất trả tiền bia và đi hát Karaoke mua ma túy để cùng sử dụng. Do vậy Cơ quan CSĐT công an huyện Vĩnh Tường không xem xét xử lý mà chỉ giáo dục, nhắc nhở đối với Nguyễn Văn T1 về hành vi này.

Đối với Nguyễn Văn A, Lê Tuấn T6, Trần Bá H, Nguyễn Công T3, Đỗ Quang D, Nguyễn Văn K, Nguyễn Thị Như H1 và Nguyễn Thị Thanh T8 là những người đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine ngày 08/7/2019, tại Cơ quan điều tra A, T6, H, T3, D, K, H1 và T8 đã khai nhận rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là tự ý sử dụng, không có ai rủ rê, lôi kéo. Công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với A, T6, H, T3, D, K, H1 và T8 về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Tiến T (là chủ quán karaoke Max), quá trình điều tra xác định khi Trần Quốc T, T3, A, D, K, H, T6, D1, T8, H1 sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát 303 của quán hát thì Thành không biết. Công an huyện Vĩnh Tường đã đề nghị Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Tường ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tiến T4 về các hành vi: Để cho người khác lợi dụng sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý; Sử dụng lao động có thời hạn trên 03 tháng không giao kết hợp đồng lao động bằng văn bản; Sử dụng nhân viên phục vụ trong một phòng karaoke vượt quá số lượng theo quy định.

Đối với Quảng Văn H2 là bạn của Nguyễn Tiến T4 (chủ quán Karaoke Max), H2 được T4 cho ở tại quán để chờ đi xin việc làm, quá trình điều tra xác định H2 nghe theo lời Hoàng Công T mang vào phòng hát 303 thuộc quán karaoke Max một chiếc đĩa sứ, bật lửa, giấy thì H3 không biết mục đích là để dùng làm dụng cụ sử dụng ma túy ketamine. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý mà chỉ giáo dục, nhắc nhở đối với H2. Mặc dù, Quảng Văn H2 khai nhận không sử dụng ma túy và không bị ai rủ rê, lôi kéo sử dụng trái phép chất ma túy, không tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ngày 08/7/2019 tại quán Karaoke Max Club nhưng quá trình điều tra xác định trước đó trong một lần đi chơi với bạn từ Hà Nội lên Lào Cai thì H2 có sử dụng trái phép chất ma túy MDMA (thuốc lắc), tuy nhiên do đi qua nhiều tỉnh thành khác

nhau nên H2 không nhớ được là đã sử dụng ma túy ở địa chỉ cụ thể như thế nào. Công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quảng Văn H2 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị P là người tham gia hát tại phòng hát 303 thuộc quán karaoke Max vào buổi tối ngày 08/7/2019, P không bị ai rủ rê, lôi kéo và không sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên trước đó P cũng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy MDMA (thuốc lắc), Ketamine trong một lần đi chơi ở Trung Quốc. Căn cứ Khoản 1 Điều 2 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, quy định đối tượng áp dụng xử phạt vi phạm hành chính là cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam. Do vậy, Công an huyện Vĩnh Tường không xem xét xử lý đối với Nguyễn Thị P về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mà chỉ giáo dục nhắc nhở P.

Đối với Nguyễn Văn D1 là người tham gia hát tại phòng hát 303 thuộc quán karaoke Max vào tối ngày 08/7/2019, D1 không bị ai rủ rê, lôi kéo sử dụng trái phép chất ma túy, không tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tối ngày 08/7/2019 D1 có tự đi đến hít ma túy ketamine ở trên đĩa tuy nhiên D1 không biết là mình đã hít được ma túy hay chưa. Tuy nhiên trước đó D1 cũng đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy MDMA (thuốc lắc), Methamphetamine tại xã Thượng Trưng, huyện Vĩnh Tường, nhưng D1 không nhớ cụ thể vào thời gian nào, ở đâu, với ai. Công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn D1 về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định pháp luật.

Đối với Lê Bảo D, Dương Thị Ái L, Đỗ Chí T9, Trần Thị Diễm T7 khai nhận không sử dụng trái phép chất ma túy trong quá trình hát tại phòng 303 quán karaoke Max và không bị ai mời, rủ rê sử dụng trái phép chất ma túy, không tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, từ trước tới nay chưa sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý mà chỉ giáo dục, nhắc nhở đối với D, L, T9, T7.

Đối với người nhân viên tên là V quá trình điều tra xác định V chính là người đã “Xào ke” và cuốn tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ thành ống hút để mọi người sử dụng ma túy ngày 08/7/2019. Tuy nhiên đến nay Cơ quan CSĐT công an huyện Vĩnh Tường chưa xác định được V làm gì ở đâu. Việc Vân có mặt tại phòng 303 quán Karaoke Max là do ngày 07/7/2019 Vân có đến quán karaoke Max xin thử việc nên chưa có hợp đồng. Cơ quan CSĐT tiếp tục tiến hành xác minh làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 đã cũ tạm giữ của Quảng Văn H2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn

hiệu Samsung S10 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1100 đã cũ tạm giữ của Nguyễn Văn A; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã cũ tạm giữ của Đỗ Chí T9; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã cũ tạm giữ của Nguyễn Thị Thanh T8; 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus tạm giữ của Nguyễn Thị P; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone X đã cũ tạm giữ của Nguyễn Văn K; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i tạm giữ của Nguyễn Văn T1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã cũ tạm giữ của Trần Quốc T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã cũ tạm giữ của Lê Tuấn T6; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã cũ tạm giữ của Đỗ Quang D; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7 đã cũ tạm giữ của Nguyễn Công T3; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S8 đã cũ tạm giữ của Nguyễn Văn D1. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của H2, A, T9, T8, P, K, Nguyễn Văn T1, Trần Quốc T, T6, D, T3, D1, không liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã trao trả cho chủ sở hữu theo quy định.

Đối với một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0985.082.332 là tài sản hợp pháp của Hoàng Công T. Quá trình điều tra chưa có căn cứ xác định T sử dụng liên lạc với T5 vào tối 08/7/2019 để bán ma túy hộ T5 như T khai nên trả lại cho T nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với số tiền 2.250.000đ tạm giữ của Nguyễn Văn T1 quá trình điều tra T1 khai nhận đây là số tiền còn lại mà Trần Quốc T, A, T3, D1, D, Nguyễn Văn T1 đã góp với nhau để trả tiền bia rồi đi hát sử dụng ma túy ngày 08/7/2019, những người này đều không có đề nghị trả lại mà đề nghị sung quỹ nhà nước nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 2.250.000đ.

Đối với số tiền 2.500.000đ tạm giữ của Hoàng Công T quá trình điều tra xác định, 2.300.000đ là tiền T bán ma túy cho Trần Quốc T mà có, còn 200.000đ là tiền thừa T chưa trả lại cho T. Số tiền 200.000đ này, Trần Quốc T, A, T3, D1, D, Nguyễn Văn T1 không đề nghị trả lại mà đề nghị sung quỹ Nhà nước. Do vậy cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 2.500.000đ.

Đối với 01 ống hút được cuộn dọc bằng 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ cố định bên ngoài bằng 02 đầu lọc thuốc lá 555, quá trình điều tra xác định là tiền của Nguyễn Công T3, là công cụ để Trần Quốc T, T3, A, D, K, H, T6, D1, T8, H1 sử dụng trái phép chất ma túy ngày 08/7/2019, do vậy cần tịch thu sung quỹ vào Ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ.

Đối với một chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng, 06 chiếc bật lửa đã qua sử dụng, hai chiếc thẻ gắn sim điện thoại đã bóc sim ra (một thẻ sim của Vinaphone, một thẻ sim của Viettel) và 04 vỏ túi nilon màu trắng. Quá trình

điều tra xác định là công cụ để Trần Quốc T, T3, A, D, K, H, T6, D1, T8, H1 sử dụng trái phép chất ma túy ngày 08/7/2019 nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với vật chứng là mẫu trả do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Công T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Tuyên bố bị cáo Hoàng Công T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Công T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 09/7/2019 đến ngày 17/7/2019.

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho Hoàng Công T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0985.082.332 nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 2.250.000đ của Trần Quốc T, A, T3, D1, D, Nguyễn Văn T1 đã góp với nhau để trả tiền bìa rồi đi hát sử dụng ma túy ngày 08/7/2019; 2.500.000đ tạm giữ của Hoàng Công T là tiền T bán ma túy cho Trần Quốc T mà có; 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ là công cụ để Trần Quốc T, T3, A, D, K, H, T6, D1, T8, H1 sử dụng trái phép chất ma túy ngày 08/7/2019.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng, 06 chiếc bật lửa đã qua sử dụng, hai chiếc thẻ gắn sim điện thoại đã bóc sim ra (một thẻ sim của Vinaphone, một thẻ sim của Viettel) và 04 vỏ túi nilon màu trắng là công cụ để Trần Quốc T, T3, A, D, K, H, T6, D1, T8, H1 sử dụng trái phép chất ma túy ngày 08/7/2019; 01 mẫu trả do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định, không có giá trị sử dụng.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng ngày 14/10/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Hoàng Công T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Thị Đoan Trang

